

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**  
**- KẾ HOẠCH NĂM 2020**

---

**PHẦN I: TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

**1. Thuận lợi - khó khăn:**

- Năm 2019 hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn gặp rất nhiều thách thức, cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu và trong nước;
- Chưa có kế hoạch thay thế các máy móc thiết bị cũ, công suất thấp, khó tuyển dụng công nhân trực tiếp sản xuất;
- Tài chính của Công ty vẫn chưa có giải pháp xử lý và vẫn phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay;
- Sau 10 năm hoạt động cơ sở hạ tầng liên tục xuống cấp hư hỏng, Công ty phải thường xuyên sửa chữa duy trì hoạt động, hệ thống xử lý nước thải đã quá tải do gia tăng sản xuất liên tục. Cơ quan chức năng siết chặt kiểm tra khai thác nguồn nước cấp, xử lý nước thải, khói thải... thực sự đã gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất. Ngoài ra, việc cấm tải đường dẫn vào công ty làm hạn chế vận chuyển hàng hóa ra vào Công ty;
- Lực lượng lao động phổ thông liên tục giảm, số lượng công nhân lâu năm có tay nghề cao càng ít dẫn đến năng suất lao động thấp, thời gian làm việc kéo dài. Công ty đã cố gắng đưa ra các chính sách thu hút lao động phổ thông, tìm các giải pháp cải tiến hợp lý hóa quy trình sản xuất nhằm tiết giảm chi phí và tăng sản lượng;
- Nhân sự cấp cao (Giám Đốc, Phó Giám Đốc) của Chi nhánh Ba Tri xin nghỉ việc ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của Chi nhánh Ba Tri;
- Bộ máy tổ chức Công ty giữ ổn định, lực lượng lao động gián tiếp được tổ chức tinh gọn và hiệu quả. Tập thể CBCNV đoàn kết phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty.

**2. Tình hình hoạt động của các lĩnh vực:**

**a. Về xuất khẩu:**

- Hoạt động xuất khẩu trong năm 2019 tương đối ổn định, Công ty vẫn duy trì các thị trường và nhóm khách hàng truyền thống tuy nhiên tiếp tục gặp phải sự cạnh tranh



các đơn vị trong nước, ngoài nước. Ngành hàng cá ngừ xuất khẩu vẫn duy trì ở mức giá thấp, nguồn cung nguyên liệu vẫn biến động;

- Đối với thị trường Châu Âu hàng hóa xuất khẩu tiếp tục gặp khó khăn do EU vẫn giữ nguyên cảnh cáo thẻ vàng từ năm 2017, siết chặt việc kiểm tra khai báo nguồn gốc nguyên liệu đánh bắt;
- Các thị trường xuất khẩu cho các ngành hàng khác cũng gặp nhiều khó khăn như: ghe vẫn phải cạnh tranh về giá bán nhóm khách hàng chưa đa dạng; giá nguyên liệu bạch tuộc duy trì ở mức cao do sản lượng đánh bắt giảm làm giảm khả năng cạnh tranh cũng như hiệu quả kinh doanh. Năm 2019 thị trường đù ếch duy trì ổn định.

**b. Về gia công:**

- Hoạt động gia công vẫn duy trì bình thường tuy nhiên cũng gặp phải các khó khăn do kế hoạch sản xuất của khách hàng, đòi hỏi việc giám sát và kiểm tra chặt chẽ, hoạt động sản xuất điều chuyển sang các mặt hàng giá trị gia tăng;
- Với nỗ lực cao của các CNV trực tiếp, đội ngũ quản lý Công ty tiếp tục được tin nhiệm của các đối tác gia công trong và ngoài nước truyền thống;
- Việc gia công nội địa chủ yếu thực hiện cho Nhà máy Ba Tri do chất lượng hàng hóa ổn định, giảm áp lực sản xuất cho Nhà máy Ba Tri do máy móc thiết bị không đảm bảo, kết nối thêm 1 số khách hàng bên ngoài để tận dụng tối đa máy móc thiết bị đi thuê tạo thêm công ăn việc làm cho Công nhân.

**c. Kinh doanh nội địa:**

- Phòng Kinh doanh nội địa được kiện toàn, tinh gọn phù hợp nhiệm vụ được giao, tiết giảm chi phí trong lưu thông, tìm cơ hội mở rộng kênh phân phối, tiếp cận thêm các nhóm khách hàng trong nước;
- Duy trì các sản phẩm chủ lực: cá xốt cà, cá ngừ đóng hộp, thịt đóng hộp;
- Xây dựng mối quan hệ đối tác chặt chẽ với các siêu thị lớn, các đại lý phân phối tại các khu vực.

Năm 2019 Công ty gặp rất nhiều khó khăn, Ban Điều hành đã kịp thời điều chỉnh linh hoạt các phương án kinh doanh, tìm các giải pháp tăng trưởng, tiết giảm chi phí sản xuất.

**3. Tình hình hoạt động của các đơn vị:**

**a. Nhà máy chế biến thủy sản Seaspimex:**

- Trong năm 2019, tình hình giá nguyên liệu cho 2 mặt hàng chủ lực của Công ty: ghe, cá ngừ vẫn biến động liên tục về sản lượng, Công ty chủ động điều tiết việc cung cấp phù hợp với nhu cầu và đầu ra của Công ty;
- Khai thác bền vững các thị trường truyền thống, tạo mối quan hệ chặt chẽ với nhóm khách hàng lâu năm;
- Tiếp tục củng cố hợp tác gia công với các khách hàng nước ngoài, liên tục tìm kiếm cơ hội hợp tác và các khách hàng mới để đa dạng các ngành hàng;
- Tổng sản lượng: 5.218,5 tấn. Trong đó:
  - Sản lượng sản xuất: 2.342,6 tấn.





- Sản lượng gia công: 2.875,9 tấn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:
  - Doanh số xuất khẩu: 12,9 triệu USD bằng 100% năm 2018.
  - Doanh thu toàn Nhà máy: 368,24 tỷ đồng.
  - Lợi nhuận đạt giá trị: 6,03 tỷ đồng.

**b. Chi nhánh Xí nghiệp Thủy sản Ba Tri:**

- Chi nhánh Ba Tri tiếp tục khai thác, duy trì các mặt hàng chủ lực: đùi ếch, bạch tuộc, ghẹ xuất khẩu và nội địa.
- Sản lượng sản xuất: 719,9 tấn.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:
  - Doanh số xuất khẩu: 3,9 triệu USD.
  - Lợi nhuận đạt giá trị: 3,78 tỷ đồng.

**c. Chi nhánh Hà Nội:**

- Hoạt động theo mô hình giao chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.
- Kết quả kinh doanh năm 2019:
  - Doanh thu thực hiện: 12,3 tỷ đồng tăng 11,3% so năm 2018.
  - Lợi nhuận đạt giá trị: 0,84 tỷ đồng.

**4. Kết quả thực hiện năm 2019:**

Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện các năm		So sánh (%)	
			2019	2018	Kế hoạch	Cùng kỳ
<b>I. NHÀ MÁY SEASPIMEX</b>						
1. Doanh số xuất khẩu	Triệu USD	14,3	12,9	13	90,2	99,2
2. Doanh thu	Tỷ đồng	424,7	368,24	386,1	86,7	95,4
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	2.815	2.342,6	2.812	83,2	83,3
4. Gia công	Tấn	3.539	2.875,9	3.360,3	81,3	85,6
<b>II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI</b>						
1. Doanh số xuất khẩu	Triệu USD	6,9	3,9	6,3	56,5	61,9
2. Doanh thu	Tỷ đồng	212,3	102,56	193	48,3	53,1
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	1.385	719,9	1.384,8	52	52
<b>III. CHI NHÁNH HÀ NỘI</b>						
1. Doanh thu	Tỷ đồng	12,2	12,3	11,1	100	110,8
<b>IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng các thành viên)</b>						
2. Doanh thu	Tỷ đồng	649,2	483,1	590,2	74,4	81,9
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	4.200	3.062,6	4.196,9	72,9	73



Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện các năm		So sánh (%)	
			2019	2018	Kế hoạch	Cùng kỳ
4. Sản lượng gia công	Tấn	3.539	2.875,9	3.360,3	81,3	85,6
5. Lợi nhuận	Tỷ đồng	16,5	10,65	21,8	64,5	48,9

*Lợi nhuận toàn Công ty năm 2019 sau khi đã xử lý công nợ Công ty Bonamar.*

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:**

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2019 và dự báo tình hình thị trường năm 2020, Ban Điều hành dự kiến các chỉ tiêu chính của hoạt động năm 2020 như sau:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	
			Giá trị	So sánh KH/2019 (%)
<b>I. NHÀ MÁY SEASPIMEX</b>				
1. Doanh số xuất khẩu	Triệu USD	12,9	11,3	87,6
2. Doanh thu	Tỷ đồng	368,24	343,3	93
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	2.342,6	2.639,6	113
4. Sản lượng gia công	Tấn	2.875,9	3.240,7	113
5. Lợi nhuận	Tỷ đồng	6,03	15,5	257
<b>II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI</b>				
1. Doanh số xuất khẩu	Triệu USD	3,9	4,2	108
2. Doanh thu	Tỷ đồng	102,56	142,6	139
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	719,9	680	94
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	3,78	1,5	40
<b>III. CHI NHÁNH HÀ NỘI</b>				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	12,3	13,5	110
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	0,84	1	120
<b>IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng các thành viên)</b>				
1. Doanh số xuất khẩu	Triệu USD	16,79	15,5	92
2. Doanh thu	Tỷ đồng	483,1	499,4	103
3. Sản lượng sản xuất	Tấn	3.062,6	3.319,6	108
4. Sản lượng gia công	Tấn	2.875,9	3.240,7	113
5. Lợi nhuận	Tỷ đồng	10,65	18	169

### **1. Thuận lợi và khó khăn:**

#### **a. Thuận lợi:**

- Chất lượng các sản phẩm hàng hóa cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước được các khách hàng đánh giá cao, không có bất kỳ khiếu nại cũng như sự cố làm ảnh hưởng uy tín Công ty, mối quan hệ hợp tác của các bên;



- Hoạt động gia công tiếp tục nhận được sự tin cậy của khách hàng nước ngoài, quản lý chất lượng được cải tiến và nâng cao. Các khách hàng đều đã cam kết duy trì hợp tác lâu dài, kéo theo các khách hàng tiềm năng đặt vấn đề hợp tác với Công ty;
- Thị trường xuất khẩu và nội địa các sản phẩm đóng hộp giữ vững và tiếp tục khai thác;
- Bộ máy quản lý được củng cố, CBCNV đoàn kết gắn bó lâu dài với Công ty.

**b. Khó khăn:**

- Lực lượng lao động khó tuyển dụng, năng suất lao động thấp, thiếu hụt lực lượng lao động có tay nghề cao;
- Chi phí tài chính lớn do nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh vẫn phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vay;
- Cơ sở hạ tầng công trình phụ trợ xuống cấp, máy móc thiết bị thiếu hụt không đáp ứng kịp yêu cầu gia tăng sản xuất;
- Ngay từ đầu năm 2020 tình hình dịch bệnh do virus Corona bùng phát lan rộng trên toàn thế giới, kéo dài chưa thể kiểm soát chắc chắn sẽ ảnh hưởng rất lớn đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các tháng tiếp theo;
- Nhóm khách hàng ghe hiện đang bị thu hẹp vì nhiều nguyên nhân: khách hàng ngừng kinh doanh do thua lỗ, cạnh tranh giá bán, sụt giảm nhu cầu do dịch bệnh...

**2. Các kiến nghị và giải pháp:**

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty nâng cao hiệu quả quản trị, tiết kiệm chi phí;
- Duy trì, phát triển những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại;
- Giữ vững thị phần, tăng cường marketing thúc đẩy phát triển thị trường nội địa;
- Nâng cấp đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nhằm nâng cao năng suất và thay thế lao động thủ công;
- Tìm giải pháp và xây dựng kế hoạch để thu hút nguồn lao động phổ thông đáp ứng nhu cầu gia tăng sản xuất của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản, kính trình Hội Đồng Quản trị thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- TV HĐQT, BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT. *LCM*

